

# Phim X-quang đã tải lên



## Quá trình tư duy tổng thể của AI

1

### Quan sát tổng thể ban đầu

Xem xét tổng quan chất lượng phim X-quang toàn cảnh, xác định các cấu trúc chính như hàm trên, hàm dưới, khớp thái dương hàm, xoang hàm, và nhận nhận sự hiện diện của các răng tự nhiên, implant và phục hình.

2

### Kiểm tra các implant tại vùng răng cửa hàm dưới (31, 41)

Tập trung vào vùng răng cửa hàm dưới để đánh giá tình trạng xương quanh các implant tại vị trí răng 31 và 41. Quan sát thấy mức độ tiêu xương quanh hai implant này là nghiêm trọng, phù hợp với chẩn đoán và gợi ý thất bại implant.

3

### Kiểm tra các implant tại vùng răng nanh hàm dưới (33, 43)

Di chuyển sang vùng răng nanh hàm dưới, kiểm tra mức độ xương quanh các implant tại vị trí răng 33 và 43. Ghi nhận mất xương quanh implant ở mức độ trung bình đến nặng theo chẩn đoán.

4

### Kiểm tra các implant tại vùng răng hàm nhỏ hàm trên (14, 25)

Kiểm tra các implant ở hàm trên, cụ thể là răng hàm nhỏ bên phải (14) và răng hàm nhỏ bên trái (25). Quan sát thấy mất xương quanh implant tại các vị trí này ở mức độ trung bình theo chẩn đoán.

5

### Đánh giá tình trạng xương ổ răng quanh các răng tự nhiên hàm dưới (36, 37, 46, 47)

Quan sát mức độ xương ổ răng tổng thể quanh các răng tự nhiên, đặc biệt là các răng hàm lớn hàm dưới (36, 37, 46, 47). Xác nhận tình trạng mất xương ổ răng mức độ trung bình ở các vị trí này theo chẩn đoán.

6

### Tổng hợp và xác nhận chẩn đoán

Kết hợp các quan sát trên phim X-quang với chẩn đoán đã cung cấp. Xác nhận các vấn đề chính bao gồm mất xương nghiêm trọng quanh implant răng cửa hàm dưới (31, 41), mất xương trung bình đến nặng quanh implant răng nanh hàm dưới (33, 43), mất xương trung bình quanh implant răng hàm nhỏ hàm trên (14, 25), và mất xương ổ răng tổng quát mức độ trung bình quanh răng tự nhiên hàm dưới.

## Kết quả chẩn đoán chi tiết

### Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Cao, do tình trạng viêm quanh implant lan rộng và mất xương ổ răng tổng quát.

### Severe: Mất xương quanh implant nghiêm trọng tại vùng răng cửa hàm dưới, gợi ý thất bại implant.

Vị trí: răng số 31 và 41 hàm dưới

Độ tin cậy của AI: High

#### Chi tiết kỹ thuật:

Mất xương theo chiều dọc quanh toàn bộ bề mặt implant tại vị trí răng cửa hàm dưới (vùng 31 và 41), dẫn đến tiên lượng rất xấu hoặc thất bại implant.

#### Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang rộng và rõ rệt quanh thân và chóp implant
- Mức xương ổ răng thấp hơn >50% chiều dài implant
- Bờ xương quanh implant không đều

#### Tiền lượng (nếu điều trị):

Tiền lượng rất dè dặt đến xấu (khả năng cao cần nhổ bỏ implant)

#### Tiền lượng (nếu không điều trị):

Tiền lượng rất xấu (chắc chắn thất bại implant)

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

### Moderate: Mất xương quanh implant mức độ trung bình đến nặng tại vùng răng nanh hàm dưới.

Vị trí: răng số 33 và 43 hàm dưới

Độ tin cậy của AI: High

#### Chi tiết kỹ thuật:

Mất xương theo chiều dọc quanh một phần implant tại vị trí răng nanh hàm dưới (vùng 33 và 43), gợi ý tình trạng viêm quanh implant cần can thiệp. Mức độ mất xương ít nghiêm trọng hơn so với vùng răng cửa.

#### Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Mất xương quanh cổ và một phần thân implant
- Bờ xương không đều
- Mức xương thấp hơn vị trí ban đầu đáng kể

#### Tiền lượng (nếu điều trị):

Tiền lượng dè dặt (phụ thuộc vào hiệu quả điều trị viêm quanh implant và loại bỏ yếu tố gây bệnh)

#### Tiền lượng (nếu không điều trị):

Tiền lượng xấu (tiến triển mất xương, nguy cơ thất bại implant)

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

### Moderate: Mất xương quanh implant mức độ trung bình tại vùng răng hàm nhỏ hàm trên.

Vị trí: răng số 14 hàm trên bên phải và răng số 25 hàm trên bên trái

Độ tin cậy của AI: High

#### Chi tiết kỹ thuật:

Mất xương quanh cổ implant tại vị trí răng hàm nhỏ hàm trên (răng 14 và 25), gợi ý tình trạng viêm quanh implant. Mức độ mất xương ít nghiêm trọng hơn so với hàm dưới.

#### Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Mất xương quanh cổ implant >2mm
- Bờ xương không đều

#### Tiền lượng (nếu điều trị):

Tiền lượng khá dè dặt (phụ thuộc vào hiệu quả điều trị viêm quanh implant)

#### Tiền lượng (nếu không điều trị):

Tiền lượng xấu (tiến triển mất xương, nguy cơ thất bại implant)

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

### Moderate: Mất xương ổ răng tổng quát mức độ trung bình quanh các răng tự nhiên hàm dưới.

Vị trí: răng số 36, 37, 46, 47 hàm dưới

Độ tin cậy của AI: High

#### Chi tiết kỹ thuật:

Mất xương ổ răng theo chiều ngang và dọc quanh chân răng các răng cối hàm dưới, phù hợp với bệnh nha chu. Mức độ mất xương không quá nghiêm trọng nhưng cần điều trị và theo dõi sát.

#### Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Mức xương ổ răng thấp hơn đường nối men-xi mảng đáng kể (3-5mm)
- Mất xương theo chiều ngang lan tỏa
- Có thể có mất xương theo chiều dọc khu trú ở một số răng

#### Tiền lượng (nếu điều trị):

Tiền lượng khá (nếu kiểm soát tốt bệnh nha chu và vệ sinh răng miệng)

#### Tiền lượng (nếu không điều trị):

Tiền lượng xấu (tiến triển mất xương, lung lay, mất răng)

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)